

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG 09 VỎ HỘP SỐ YAMAHA T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 (5VT2) (E)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 BẠC 3 (5VT2) (E)

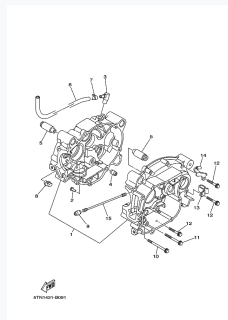
Sơ đồ online:[https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-09-vo-hop-so-yamaha-t110se-jupiter-v-bac-3-2004-5vt2-e--](https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-09-vo-hop-so-yamaha-t110se-jupiter-v-bac-3-2004-5vt2-e--YAXMGROUPCTL0001474)[YAXMGROUPCTL0001474](https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-09-vo-hop-so-yamaha-t110se-jupiter-v-bac-3-2004-5vt2-e--YAXMGROUPCTL0001474) — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 14 chi tiết	Có giá tham khảo: 0/14	Tổng giá trị: —
--------------------------------------	-------------------------------	------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 09 VỎ HỘP SỐ
YAMAHA T110SE JUPITER V BẠC 3 2004
(5VT2) (E)



Mã EPC	YAXMGROUPCTL0001474
Thương hiệu	YAMAHA
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 BẠC 3 (5VT2) (E)
Số phụ tùng	14 chi tiết



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (14 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 09 VỎ HỘP SỐ YAMAHA T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 (5VT2) (E)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Vỏ Hộp Số 5VTE51500000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTE51500000	1	—
2	Chốt Lò Xo 5VTE63460000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTE63460000	1	—
3	Lỗ Thông Hơi 4YSE53710000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	4YSE53710000	1	—
5	Đệm Giảm Chấn Treo Máy 4YSE53160000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	4YSE53160000	1	—
6	Ống Thông Hơi 5VTE11660000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTE11660000	1	—
7	Đai Kẹp 904671306400 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	904671306400	1	—
8	Đầu Phun Dầu Làm Mát 5TNE51550000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5TNE51550000	1	—
9	Ắc Gò 995301011400 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	995301011400	1	—

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
10	Bu Lông 950270608000 YAMAHA LUVIAS GTX	950270608000	1	—
11	Bu Lông 950270606000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	950270606000	1	—
12	Bu Lông 950270604000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	950270604000	1	—
13	Đai Kẹp 904651083300 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	904651083300	1	—
14	Đai Kẹp 904621080100 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	904621080100	1	—
15	Bu Lông 901160859700 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	901160859700	1	—

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng YAMAHA](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-09-vo-hop-so-yamaha-t110se-jupiter-v-bac-3-2004-5vt2-e--YAXMGROUPCTL0001474> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 09 VỖ HỘP SỖ YAMAHA T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 (5VT2) (E) (YAXMGROUPCTL0001474). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-09-vo-hop-so-yamaha-t110se-jupiter-v-bac-3-2004-5vt2-e--YAXMGROUPCTL0001474>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 09 VỖ HỘP SỖ YAMAHA T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 (5VT2) (E) (YAXMGROUPCTL0001474)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-09-vo-hop-so-yamaha-t110se-jupiter-v-bac-3-2004-5vt2-e--YAXMGROUPCTL0001474>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 09 VỖ HỘP SỖ YAMAHA T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 (5VT2) (E) (YAXMGROUPCTL0001474)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-09-vo-hop-so-yamaha-t110se-jupiter-v-bac-3-2004-5vt2-e--YAXMGROUPCTL0001474>

UPCTL0001474.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 09 VỎ HỘP SỐ YAMAHA
T110SE JUPITER V BẠC 3 2004 (5VT2) (E)
(YAXMGROUPCTL0001474)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.